TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ L** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HSST
Ngày: 18/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Từ Quốc Thái Bình**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Dương Quang Khai**

2/ Ông **Nguyễn Văn Quang**

- Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Công Thịnh** - Thư ký Toà án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông **Hoàng Kim Đức** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

NGUYỄN MINH T (R); Sinh năm: 1989, tại: Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn N, sinh năm 1949 và bà Trần Thuỵ T, sinh năm 1951; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày **04/3/2019,** hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã L. (Bị cáo có mặt tại phiên toà).

**** Bị hại:*** **Hồ Văn H**- Sinh năm: 1971 - Nơi cư trú: Khu phố 2, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** **Nguyễn N** - Sinh năm: 1949 - Nơi cư trú: Khu phố 2, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

**** Người làm chứng:*** **Trần Đình T** - Sinh năm 1975 - Nơi cư trú: Khu phố 2, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 07/10/2018, Nguyễn Minh T đang ở nhà tại khu phố 2, phường P, thị xã L thì nhận được điện thoại của Trần Đình T rủ lên chỗ ở của ông Võ C Lên thuộc khu phố 2, phường T, thị xã L để nhậu (đây là quán cà phê Star cũ đã bỏ hoang). Sau đó, T điều khiển xe môtô đến thì thấy có T, Hồ Văn H và ông L đang ngồi nhậu rượu nên cùng vào nhậu chung. Cả bốn người uống rượu đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì giữa T và T xảy ra mâu thuẫn, T dùng tay vỗ vào đầu của T thì T cũng quay qua túm cổ áo của T và đánh vào người T. Thấy vậy, H dùng tay đấm 01 cái vào ngực T làm T ngã xuống nền nhà và xông vào đánh T nhưng bị T ôm lại. Bực tức về việc bị đánh, T chửi T và H rồi điều khiển xe về nhà, T đi vào trong bếp lấy 01 cây kéo (kéo dùng cắt đồ nấu ăn) dài khoảng 20cm, bằng sắt, cán bọc nhựa màu đen, mũi nhọn rồi điều khiển xe quay lại chỗ nhậu nhằm mục đích đánh trả thù. Khi lên đến nơi, T cầm kéo bước xuống xe thì cũng vừa lúc H và T đi ra về. Thấy T, H xông vào dùng tay đánh T nhưng trúng vào nón bảo hiểm T đang đội trên đầu, T lùi lại và té xuống đất ở tư thế ngồi. H tiếp tục xông vào để đánh T thì bị T cầm kéo bằng tay phải đâm liên tiếp 02 cái vào bên hông lưng trái của H. Thấy H bị thương, T đứng dậy ném kéo tại khu vực hiện trường rồi điều khiển xe về nhà, còn H được đưa đi Bệnh viện thị xã L cấp cứu. Ngay sau khi sự việc xảy ra, Công an phường T và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã L đã tiến hành ghi nhận sự việc, tổ chức khám nghiệm hiện trường, ghi nhận các vị trí, dấu vết máu tại hiện trường để làm căn cứ xử lý.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 38/2019/TgT ngày 17/12/2018 của Trung Tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Hồ Văn Hnhư sau:

- Vết thương vùng sườn lưng trái khoảng gian sườn số VIII, thấu bụng, thủng lách, thủng cơ hoành bên trái, xuất huyết ổ bụng, tràn máu màng phổi trái, đã được phẫu thuật cắt bỏ lách, khâu vòm hoành trái hiện ổn định, để lại sẹo vết thương, kích thước: 3,5 x 0,2 cm. Sẹo vết mổ đường chắn giữa trên rốn, kích thước 14 x 0,5 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 30% + 21%.

- Sẹo vết thương phần mềm vùng lưng hông trái hiện để lại sẹo liền tốt, kích thước 2,5 x 0,2 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **46**% (Bốn sáu phần trăm).

- Vết thương do vật sắc gây ra.

- Vết thương vùng sườn bên trái, lưng hông trái có chiều hướng tác động từ trái sang phải, từ sau ra trước.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an thị xã L đã truy tìm cây kéo mà bị cáo Nguyễn Minh T đã sử dụng làm hung khí gây thương tích cho anh Hồ Văn H nhưng không thu giữ được.

Về dân sự: Quá trình điều tra gia đình bị cáo Nguyễn Minh T (cha ruột bị cáo T là ông Nguyễn N) đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại anh Hồ Văn H số tiền **30.000.000** đồng, anh Hồ Văn H không yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh T bồi thường gì thêm về dân sự và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh T.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 07/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Nguyễn Minh T , về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh T như nội dung bản cáo trạng nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T, phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; Điểm b, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Nguyễn Minh T, mức án từ 03 đến 04 năm tù.

- Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận cáo trạng của VKSND thị xã L truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

- Bị cáo Nguyễn Minh T không có ý kiến cũng như tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND thị xã L.

- Bị hại Hồ Văn H không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Không có ý kiến cũng như tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND thị xã L.

- Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Minh T: Bị cáo thấy được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp

pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T thừa nhận hành vi dùng cây kéo cố ý gây thương tích cho bị hại anh Hồ Văn H và ngoài bị cáo T ra thì không có ai khác giúp sức hay tham gia cùng với bị cáo gây thương tích cho anh Hồ Văn Hưng.

Đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và qua phần thẩm vấn công khai tại Tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai của bị hại, người làm chứng là phù hợp với bối cảnh, diễn biến vụ án, phù hợp với lời khai của bị cáo, có đủ căn cứ khẳng định: Vào khoảng 11 giờ ngày 07/10/2018, tại quán Cà phê Star bỏ hoang thuộc khu phố 2, phường T, thị xã L. Nguyễn Minh T cùng Trần Đình T, Võ Công Lvà Hồ Văn H ngồi uống rượu với nhau, đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì giữa bị cáo T và Trần Đình T xảy ra mâu thuẫn, nên T dùng tay vỗ vào đầu của T, thì T quay qua túm cổ áo và đánh vào người T. Thấy vậy, Hồ Văn H dùng tay đấm 01 cái vào ngực T làm T ngã xuống nền nhà và xông vào đánh T nhưng bị T ôm lại. Bực tức về việc bị đánh, T chửi T và H rồi điều khiển xe về nhà, đi vào trong bếp lấy 01 cây kéo (loại kéo dùng cắt đồ nấu ăn) quay trở lại chỗ nhậu mục đích đánh trả thù. Đến nơi T cầm kéo bước xuống xe, vừa lúc này H và T đi ra về. Thấy T, H xông vào dùng tay đánh T nhưng trúng vào nón bảo hiểm T đang đội trên đầu, T lùi lại và té xuống đất ở tư thế ngồi. Hưng tiếp tục xông vào để đánh T thì bị T cầm kéo bằng tay phải đâm liên tiếp 02 cái vào bên hông lưng trái của H. Thấy H bị thương, T đứng dậy ném cây kéo tại khu vực hiện trường rồi điều khiển xe về nhà, còn H được mọi người đưa đi Bệnh viện thị xã L cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số **38/2019/TgT** ngày 17/12/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bình Thuận kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Hồ Văn Hlà **46**%.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Minh T đã phạm vào tội: "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét, bị cáo Nguyễn Minh T đã có hành vi dùng kéo (có đặc điểm: dài khoảng 20cm, bằng sắt, cán bọc nhựa màu đen, mũi nhọn) là vật sắc nhọn, có tính sát thương cao đâm anh Hồ Văn H gây thương là "Dùng hung khí nguy hiểm". Đây là tình tiết định khung hình phạt của tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và với tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Hồ Văn H là 46%. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Nguyễn Minh T theo Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Nguyễn Minh T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, với trình độ học vấn nhất định (12/12) để nhận thức rõ hành vi dùng kéo, là hung khí nguy hiểm, có tính sát thương cao, nếu tác động vào cơ thể người khác sẽ gây nguy hiểm

đến tính mạng, sức khỏe. Mặc dù bị cáo nhận thức được điều này nhưng với bản tính hung hăng, thích dùng vũ lực, vụ việc chỉ xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhặt, dẫn đến xô xát trong lúc nhậu chung, thế nhưng bị cáo không biết kiềm chế bản thân, chạy về nhà lấy cây kéo mang lên nhằm mục đích đánh trả thù. Khi anh H và bị cáo xô xát nhau thì bị cáo đã dùng kéo đâm liên tiếp 02 cái trúng vào phần hông lưng trái của anh Hưng gây thương tích. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh T là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm hại đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại Tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về việc làm của mình. Nhân thân chưa có tiền án - tiền sự, phạm tội lần đầu. Sau khi gây thương tích cho anh Hưng đã tích cực tác động gia đình thỏa thuận bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo. Mặt khác, trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi, xô xát đánh bị cáo trước, đã làm cho bị cáo bức xúc, thiếu kiềm chế hành vi của mình. Hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và đang là quân nhân dự bị. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), có nhân thân tốt, hành vi phạm tội mang tính bộc phát, nhất thời. Vì vậy, Hội đồng xét xử khoan hồng về phần hình phạt đối với bị cáo, áp dụng quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo mức án thấp dưới khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố, để vừa cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thị xã L đã truy tìm cây kéo mà bị cáo Nguyễn Minh T đã sử dụng làm hung khí gây thương tích cho Hồ Văn H nhưng không thu giữ được, nên không xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà, bị hại anh Hồ Văn Hxác nhận, quá trình điều tra thì giữa anh H và ông Nguyễn N (cha ruột bị cáo T) đã thoả thuận bồi thường số tiền 30.000.000 đồng. Nay, anh H không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì thêm về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào: Điểm c khoản 3 Điều 134; Điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T, phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T **03 (Ba)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày **04/3/2019.**

[2] Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 và Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Áp dụng: Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, Bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đối với Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Thuận;*
- *VKSND tỉnh Bình Thuận;*
- *CA tỉnh Bình Thuận;*
- *VKSND thị xã L;*
- *THADS thị xã L;*
- *Công an thị xã L;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS - Lưu Tòa án;*
- *UBND địa phương nơi BC cư trú.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Từ Quốc Thái Bình